

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 131/2021/HS-ST

Ngày: 21-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thiện Lộc;
2. Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2021/HSST-QĐ ngày 15/10/2021 đối với bị cáo:

Hồ Thanh C (tên gọi khác: **B**), sinh ngày 18/4/2001 tại Bình Dương; thường trú: tổ 5, khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thanh Ch, sinh năm 1973 và bà Võ Thị G, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Yến Nh, sinh ngày 16/9/2002; địa chỉ: khu phố Tân An, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã T, tỉnh Bình Dương; xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 19/02/2005. Người đại diện hợp pháp: Bà Ngô Lệ Th, sinh năm 1972; cùng địa chỉ: tổ 1, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (mẹ); xin vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Kim Ng; xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thanh C và chị Nguyễn Thị Yên Nh có quan hệ tình cảm từ năm 2019 và đã chia tay, C Nhiều lần nhắn tin qua điện thoại muốn tiếp tục quan hệ tình cảm nhưng chị Nh không đồng ý và tránh mặt C.

Biết chị Nh bán các loại mỹ phẩm qua mạng internet, nên khoảng 22 giờ ngày 02/8/2020, C đã sử dụng tài khoản facebook có tên “HH” và “Phạm Thị Bích H” nhắn tin cho chị Nh hỏi mua kem dưỡng da. Khoảng 09 giờ ngày 03/8/2020, C đến quán cà phê S thuộc thành phố Th gặp A (không rõ lai lịch) nhờ gọi điện thoại cho Nh xác nhận đơn hàng C đã đặt. Chị Nh hẹn 13 giờ 30 phút cùng ngày gặp A ở trước Văn phòng khu phố K trên đường Tô Vĩnh D, phường T, thị xã T để giao hàng.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút, C gọi điện thoại nhờ anh Nguyễn Hoàng P đến Văn phòng khu phố K để đón C đi chơi, đồng thời C giấu 01 con dao Thái Lan cán vàng trong người rồi đi bộ đến nơi hẹn. Khi gặp P, C điều khiển xe mô tô biển số 61E1-777.02 của P chở nhau vào con hẻm đối diện Văn phòng khu phố K và nói là đứng đợi bạn. Khoảng 10 phút sau, Nh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision biển số 61E1-738.44 chở bạn là Nguyễn Thị Kim Ng đến giao hàng. Nh nhắn tin báo đã đến chỗ hẹn vào tài khoản facebook “Phạm Thị Bích H”. Nhận được tin nhắn, C bảo P đứng đợi, còn C điều khiển xe đến chỗ Nh và Ng. C xuống xe đi đến rút chìa khóa xe của chị Nh vứt vào bụi cỏ ven đường. Tiếp đó, C yêu cầu kiểm tra điện thoại của chị Nh nhưng chị Nh không cho. C dùng tay đánh vào đầu chị Nh 01-02 cái, chị Nh cũng dùng nón bảo hiểm đánh trả lại. Chị Ng thấy cả hai đánh nhau nên chạy qua bên đường đối diện đứng. C rút từ trong túi quần ra con dao Thái Lan dọa chị Nh đưa điện thoại kiểm tra tin nhắn, nếu không C sẽ đâm nhưng chị Nh vẫn không đưa. P nghe tiếng cãi nhau nên đi đến can ngăn, yêu cầu C đưa dao cho P vì sợ làm chị Nh bị thương. Nghe vậy, C đưa dao cho P, P vứt con dao vào bụi cỏ rồi đi bộ về nhà. Lúc này, chị Nh chạy qua bên kia đường định lấy điện thoại gọi về cho gia đình nhưng C cũng chạy theo giật lấy điện thoại trên tay chị Nh chạy về nhà. Chị Nh đến Công an phường T trình báo sự việc.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Công an phường mời C đến trụ sở làm việc và C đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt điện thoại di động của chị Nh. Công an phường tiến hành tạm giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus – 32GB màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen, số máy JF86E2206063, số khung 5836KY141609, biển số 61E1-777.02; 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 333/KLTS-TTHS ngày 03/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã T kết luận: Điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus – 32GB màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá là 5.500.000 đồng. Ngày 20/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã trả lại điện thoại này cho chị Nh, chị Nh không có yêu cầu nào khác.

Xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen, số máy JF86E2206063, số khung 5836KY141609, biển số 61E1-777.02 do Nguyễn Hoàng P đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã trả lại xe này cho P.

Bản Cáo trạng số 157/CT-VKS.TU ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Thanh C về tội “Cướp giật tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thanh C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về trách Nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của

bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thanh C khai nhận: Ngày 03/8/2020, tại đoạn đường Tô Vĩnh D thuộc khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus – 32GB màu đen của Nguyễn Thị Yến Nh. Tại thời điểm bị chiếm đoạt, điện thoại trị giá 5.500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần xử bị cáo thật nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo nhất thời phạm tội, nguyên nhân gây án một phần là do mâu thuẫn trong quan hệ tình cảm với bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử thấy mức án của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao, cần xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh C 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hồ Thanh C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí